

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN T

TỈNH KIÊN GIANG

Bản án số: **16/2020/DSST**

Ngày 31/7/2020

Về việc: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

2. Bà **Phạm Thị Lệ Hoa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 150/2020/TLST- DS ngày 16 tháng 6 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-DS ngày 21/7/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N

Địa chỉ: 3167 ấp P , thị trấn T , huyện V , thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Bùi Hoàng B** . Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hữu H** , sinh năm 1958 - Theo văn bản ủy quyền số 05 ngày 08/6/2020 (có mặt)

Địa chỉ: Số 3167 ấp P , thị trấn T , huyện V , thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Đức Đ , sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: số 162 khu phố A, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 04/6/2020, trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N ông Nguyễn Hữu H trình bày:**

Vào năm 2017 Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N có bán xăng, dầu cho ông Nguyễn Đức Đ để phục vụ sản xuất nông nghiệp cho gia đình với số tiền 913.966.000 đồng. Đến ngày 17/12/2018 ông Nguyễn Đức Đ đã thanh toán cho Công ty được 380.000.000 đồng. Hiện nay ông Đ còn nợ Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N số tiền 533.966.000 đồng.

Ngày 22/01/2020 ông Nguyễn Đức Đ và Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N có tiến hành đối chiếu công nợ, ông Nguyễn Đức Đ xác nhận còn nợ tiền mua xăng dầu của Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N số tiền là 533.996.000 đồng

(Năm trăm ba mươi ba triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng). Số nợ trên ông Nguyễn Đức Đ đã nhiều lần cam kết hẹn trả nợ, nhưng không thực hiện mà viện nhiều lý do kéo dài thời gian thanh toán nợ.

Tại phiên tòa: Ông H yêu cầu ông Nguyễn Đức Đ phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N số tiền 533.966.000 đồng trong thời gian 05 tháng, không yêu cầu tính lãi.

Ông H không yêu cầu vợ ông Đ cùng trả nợ, vì lúc bán xăng dầu cho ông Đ , ông Đ chưa kết hôn.

*** Tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Đức Đ trình bày:** Ông Đ xác nhận vào năm 2017 ông có mua xăng dầu của Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N để phục vụ cho hoạt động sản xuất nông nghiệp gia đình với số tiền 913.966.000 đồng. Đến ngày 17/12/2018 ông Đ đã thanh toán cho Công ty được 380.000.000 đồng. Vào ngày 22/01/2020 ông Đ và Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N tiến hành đối chiếu công nợ, ông Đ còn nợ tiền mua xăng dầu của Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N số tiền là 533.996.000 đồng (*Năm trăm ba mươi ba triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng*).

Ông Đ xác nhận số nợ trên là của cá nhân ông Đ , vợ ông tên Vũ Thị Huỳnh A không liên quan đến, vì khi giao dịch mua bán số xăng dầu trên ông Đ chưa kết hôn với bà Huỳnh A . Ông Đ cũng xác nhận trước đây ông mua xăng, dầu là để phục vụ cho hoạt động sản xuất nông nghiệp, cá nhân ông không có thành lập doanh nghiệp hay cơ sở kinh doanh theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa ông Đ yêu cầu: ông Đ thừa nhận còn nợ Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N số tiền 533.966.000 đồng theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng nhưng hiện tại do hoàn cảnh khó khăn, không thể thanh toán một lần hết số nợ trên nên xin trả dần trong thời gian 3 cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Đức Đ có địa chỉ cư trú tại số 162 khu phố A, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T .

[2] Về quan hệ tranh chấp: Xét thấy, Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N khởi kiện yêu cầu cá nhân ông Nguyễn Đức Đ thanh toán số nợ phát sinh từ việc mua bán xăng dầu nhằm mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp. Căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015 thì đây là “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo quy định pháp luật.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Nguyễn Đức Đ trả số tiền nợ phát sinh từ giao dịch mua bán xăng dầu là 533.996.000đ (Năm trăm ba mươi ba

triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng). Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Nguyễn Đức Đ thừa nhận còn nợ tiền mua xăng dầu của Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N là 533.996.000đ (Năm trăm ba mươi ba triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn) như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng. Do đó, đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Xét việc thỏa thuận mua bán xăng dầu giữa Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N và ông Đ được xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp theo quy định pháp luật nên được công nhận. Ông Đ đã nhận tài sản thì phải có nghĩa vụ trả tiền cho Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N. Áp dụng các Điều 430; 434; 440 Bộ luật dân sự năm 2015, trong thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Nguyễn Đức Đ phải trả cho Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N số tiền còn thiếu phát sinh từ việc mua bán xăng dầu là 533.996.000đ (Năm trăm ba mươi ba triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng). Do Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với yêu cầu của bị đơn ông Nguyễn Đức Đ về việc xin trả dần số nợ trên trong thời gian 3 năm. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn không đồng ý với yêu cầu trả dần của bị đơn nên Tòa án không có cơ sở để ghi nhận và yêu cầu này cũng không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N và ông Nguyễn Đức Đ xác nhận việc mua bán xăng dầu là vào năm 2017, tại thời điểm này ông Đ chưa kết hôn với bà Vũ Thị Huỳnh A. Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N chỉ yêu cầu cá nhân ông Đ trả nợ và ông Đ cũng không yêu cầu trách nhiệm liên đới trả nợ của bà Huỳnh A. Do đó Hội đồng xét xử thống nhất không xem xét trách nhiệm trả nợ của bà Vũ Thị Huỳnh A.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị đơn ông Nguyễn Đức Đ phải chịu án phí trên số tiền trả cho Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N 533.996.000đ là $20.000.000 \text{ đồng} + (133.996.000 \text{ đồng} \times 4\%) = 25.359.840\text{đ}$ (Hai mươi lăm triệu ba trăm năm mươi chín ngàn tám trăm bốn mươi đồng).

- Hoàn trả lại cho Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.679.000đ (Mười hai triệu sáu trăm bảy mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000634 ngày 15/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 430; 434; 440 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” với bị đơn ông Nguyễn Đức Đ .

2. Buộc ông Nguyễn Đức Đ phải trả cho Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N số tiền: 533.996.000đ (Năm trăm ba mươi ba triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Buộc ông Nguyễn Đức Đ phải nộp số tiền 25.359.840đ (Hai mươi lăm triệu ba trăm năm mươi chín ngàn tám trăm bốn mươi đồng)

- Hoàn trả lại cho Công ty TNHH MTV Dầu Khí Đông N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.679.000đ (Mười hai triệu sáu trăm bảy mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000634 ngày 15/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/7/2020)

Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS nhân dân huyện T ;
- Chi cục THA huyện T ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chiến

